

Số: 94 /TB-ĐGTS

Bình Phước, ngày 04 tháng 8 năm 2023

THÔNG BÁO
ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản năm 2016;

Căn cứ hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản số 01/HĐ-DVĐGTS ngày 04/8/2023 giữa Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Bình Phước với Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Bù Đăng

Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Bình Phước thông báo đấu giá tài sản với nội dung sau:

1/ Tổ chức đấu giá: Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Bình Phước

Địa chỉ: Đường Trần Hưng Đạo, Tân Phú, Đồng Xoài, Bình Phước

2/ Người có tài sản đấu giá: Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Bù Đăng

Địa chỉ: Thị trấn Đức Phong, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.

3/ Tài sản đấu giá là: Quyền sử dụng đất 30 lô đất ở phân lô thuộc khu đất Xưởng dừa 3/2, xã Đức Liễu, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước;

- Vị trí: 30 lô đất tọa lạc tại Thôn 4, xã Đức Liễu, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước;

- Tổng diện tích của 30 lô đất là 9.086,1m²;

- Hạ tầng kỹ thuật: Đường bê tông xi măng hiện hữu;

- Tài sản gắn liền với đất: Không có tài sản gắn liền với đất (đất trống).

- Mục đích sử dụng đất: Đất ở tại nông thôn;

- Hình thức giao đất: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất;

- Thời hạn sử dụng đất: Lâu dài.

STT	Ký hiệu lô đất	Thửa đất (thuộc tờ bản đồ số 35)	Diện tích (m ²)	Đơn giá đất cụ thể (đồng/m ²)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
1	Lô 1	224	531,0	1.701.000	903.231.000	Tiếp giáp đường đất 3m và

STT	Ký hiệu lô đất	Thửa đất (thuộc tờ bản đồ số 35)	Diện tích (m ²)	Đơn giá đất cụ thể (đồng/m ²)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
						đường bê tông 6m
2	Lô 2	225	275,8	1.827.000	503.886.600	Tiếp giáp đường đất 3m và đường bê tông 6m
3	Lô 3	226	477,7	1.350.000	644.895.000	Tiếp giáp đường bê tông 6m
4	Lô 4	227	391,3	1.421.000	556.037.300	Tiếp giáp đường bê tông 6m
5	Lô 5	228	371,8	1.421.000	528.327.800	Tiếp giáp đường bê tông 6m
6	Lô 6	229	352,2	1.421.000	500.476.200	Tiếp giáp đường bê tông 6m
7	Lô 7	230	332,7	1.421.000	472.766.700	Tiếp giáp đường bê tông 6m
8	Lô 8	231	313,1	1.421.000	444.915.100	Tiếp giáp đường bê tông 6m
9	Lô 9	232	293,6	1.450.000	425.720.000	Tiếp giáp đường bê tông 6m
10	Lô 10	233	274,1	1.450.000	397.445.000	Tiếp giáp đường bê tông 6m
11	Lô 11	234	254,5	1.450.000	369.025.000	Tiếp giáp đường bê tông 6m
12	Lô 12	235	235,0	1.450.000	340.750.000	Tiếp giáp đường bê tông 6m
13	Lô 13	236	295,3	1.421.000	419.621.300	Tiếp giáp đường bê tông 6m
14	Lô 14	237	295,9	1.450.000	429.055.000	Tiếp giáp đường bê tông 6m
15	Lô 15	238	238,2	2.166.000	515.941.200	Lô góc, tiếp giáp đường bê tông hiện hữu khoảng 3m và đường bê tông 6m, phía sau tiếp giáp đất quy hoạch cây xanh (104,5m ²)
16	Lô 16	223	280,5	2.063.000	578.671.500	Lô góc, tiếp giáp đường bê tông hiện hữu khoảng 3m và đường bê tông 6m
17	Lô 17	222	272,8	1.450.000	395.560.000	Tiếp giáp đường bê tông 6m
18	Lô 18	220	268,8	1.450.000	389.760.000	Tiếp giáp đường bê tông 6m
19	Lô 19	219	274,6	1.450.000	398.170.000	Tiếp giáp đường bê tông 6m

STT	Ký hiệu lô đất	Thửa đất (thuộc tờ bản đồ số 35)	Diện tích (m ²)	Đơn giá đất cụ thể (đồng/m ²)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
20	Lô 20	218	280,5	1.450.000	406.725.000	Tiếp giáp đường bê tông 6m
21	Lô 21	217	286,4	1.450.000	415.280.000	Tiếp giáp đường bê tông 6m
22	Lô 22	216	292,2	1.450.000	423.690.000	Tiếp giáp đường bê tông 6m
23	Lô 23	215	293,6	1.450.000	425.720.000	Tiếp giáp đường bê tông 6m
24	Lô 24	214	284,1	1.450.000	411.945.000	Tiếp giáp đường bê tông 6m
25	Lô 25	213	278,8	1.450.000	404.260.000	Tiếp giáp đường bê tông 6m
26	Lô 26	212	273,6	1.450.000	396.720.000	Tiếp giáp đường bê tông 6m
27	Lô 27	211	270,0	1.450.000	391.500.000	Tiếp giáp đường bê tông 6m
28	Lô 28	210	270,2	1.450.000	391.790.000	Tiếp giáp đường bê tông 6m
29	Lô 29	209	272,0	1.450.000	394.400.000	Tiếp giáp đường bê tông 6m
30	Lô 30	208	255,8	1.450.000	370.910.000	Tiếp giáp đường bê tông 6m
Tổng cộng 30 lô			9.086,1		13.647.194.700	

Bằng chữ: Mười ba tỷ, sáu trăm bốn mươi bảy triệu, một trăm chín mươi bốn nghìn, bảy trăm đồng.

Ghi chú: Các lô đất được tổ chức đấu giá riêng lẻ từng lô.

4/ Tổng giá khởi điểm của 30 lô đất là: 13.647.194.700 đồng (Mười ba tỷ, sáu trăm bốn mươi bảy triệu, một trăm chín mươi bốn nghìn, bảy trăm đồng).

5/ Phương thức đấu giá: Phương thức trả giá lên.

6/ Hình thức đấu giá: Đấu giá bằng hình thức bỏ phiếu trực tiếp

7/ Thời gian, địa điểm phát hành hồ sơ tham gia đấu giá: Từ ngày 07/8/2023 đến 17 giờ 00 phút ngày 25/8/2023 tại Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Bù Đăng và Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Bình Phước.

8/ Thời gian, địa điểm xem tài sản: Từ ngày 09/8/2023 đến ngày 11/8/2023 (Trong giờ hành chính) tại xã Đức Liễu, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước. Khách hàng liên hệ anh Nguyễn Hoàng Quý sdt: 0988 999 673.

9/ Khoản tiền đặt trước là: 20% của giá khởi điểm của tài sản.

INH.
NG T
VỤ Đ
TÀI S
S

Thời gian nộp tiền đặt trước là: Ngày 23, 24, 25/8/2023 (theo giờ hành chính) vào tài khoản của Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Bình Phước. Nếu người tham gia đấu giá có nhu cầu nộp tiền đặt trước, trước thời hạn trên thì phải thỏa thuận bằng văn bản với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định của Luật đấu giá tài sản..

10/ Thời gian, địa điểm đấu giá dự kiến: Ngày **28/8/2023** tại Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Bù Đăng. Sau khi có khách hàng đăng ký tham gia đấu giá, Trung tâm thống nhất với Ủy ban nhân dân huyện Bù Đăng và Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Bù Đăng có kế hoạch đấu giá cụ thể để thông báo đến khách hàng tham gia đấu giá.

11/ Thời gian, địa điểm, phát hành hồ sơ, điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá:

- Khách hàng mua hồ sơ, đăng ký tham gia đấu giá phải trực tiếp đăng ký tại Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Bù Đăng từ ngày **07/8/2023** đến **17h00 ngày 25/8/2023**. Trường hợp đăng ký thay thì phải có văn bản ủy quyền theo quy định của pháp luật.

❖ *Điều kiện đăng ký tham gia đấu giá:*

Điều kiện hộ gia đình, cá nhân tham gia đấu giá quyền sử dụng đất:

a. Thuộc đối tượng được Nhà nước giao đất, cho thuê đất theo quy định tại Điều 55 và Điều 56 của Luật Đất đai.

b. Không thuộc đối tượng bị cấm tham gia đấu giá theo Khoản 4, điều 38, Luật Đấu giá tài sản;

c. Một hộ gia đình chỉ được một cá nhân tham gia đấu giá/1 lô đất.

❖ *Hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá bao gồm:*

- Đơn đăng ký tham gia đấu giá do Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Bình Phước phát hành.

- Bản sao có chứng thực một trong các giấy tờ sau: CMND/Hộ chiếu/Thẻ Căn cước công dân hoặc Thông báo mã số định danh cá nhân.

- Người tham gia đấu giá phải nộp tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá cụ thể như sau:

STT	Giá trị quyền sử dụng đất theo giá khởi điểm	Mức thu tối đa (đồng/hồ sơ)
1	Từ trên 200 triệu đồng đến 500 triệu đồng	200.000
2	Từ trên 500 triệu đồng	500.000

12/ Đối tượng tham gia đấu giá: Hộ gia đình, cá nhân thuộc đối tượng được Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất theo quy định của Luật đất đai có nhu cầu sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư hoặc làm nhà ở theo quy hoạch đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt. Đồng thời không thuộc các trường hợp người không được tham gia đấu giá tại khoản 4, điều 38, Luật Đấu giá tài sản.

Mọi tổ chức có nhu cầu xin liên hệ tại Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh Bình Phước; Địa chỉ: Đường Trần Hưng Đạo, Tân Phú, Đồng Xoài, Bình Phước.

Thông báo này đăng trên Báo Bình Phước và đồng thời được đăng tải trên Website của Cục Quản lý Công sản: <http://taisancong.vn>; Website của Cổng thông tin điện tử Bình Phước: <http://binhphuoc.gov.vn>; Website Sở Tư Pháp: <http://tuphap.binhphuoc.gov.vn>; Website của trang thông tin điện tử chuyên ngành về ĐGTS: <https://dgts.moj.gov.vn/>.

Nơi nhận:

- Đăng Website;
- Niêm yết;
- Lưu VT, HS./

GIÁM ĐỐC



Ngô Diên Long



THE [illegible] OF [illegible]
[illegible] [illegible] [illegible] [illegible] [illegible] [illegible]
[illegible] [illegible] [illegible] [illegible] [illegible] [illegible]

1911

[illegible]
[illegible]
[illegible]



post paid





1 cm trên bản đồ bằng 10 m trên thực địa



* Tổng diện tích: 5548,6 m²

- Trong đó:

- + Diện tích đất ở tại nông thôn (ONT): 1844,7 m²
- + Diện tích đất hội trường thôn 4 (DVH): 3250,6 m²
- + Diện tích HLBVDB: 453,3 m²

- Bản vẽ được thực hiện theo đồ án quy hoạch chi tiết 1/1000 Khu đất trụ sở UBND theo quyết định số: 1698/QĐ-UBND phê duyệt ngày 02/8/2022 của UBND huyện Gò Vấp thửa 122, 171 tách thành 6 thửa mới (số thửa 181 - 186)

